

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN M
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2022/HS-ST

Ngày: 13 - 7- 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M, TỈNH YÊN BÁI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: 1, Ông Trần Hữu Hưng

2, Ông Nguyễn Đức Hải

- Thư ký phiên tòa: Ông Lý A Đà, thư ký tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa:
Ông Giàng A Sinh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở UBND xã P, huyện M, tỉnh Yên Bái, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2022/ QĐXXST - HS ngày 01 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Mùa A T, Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 10 tháng 3 năm 2003; tại huyện M, tỉnh Yên Bái; Nơi ĐKNKTT và cư trú: bản Đ, xã L, huyện M, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Mông; giới tính Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Mùa A C - Sinh năm 1966 và bà Hờ Thị X - Sinh năm: 1968; Vợ con chưa có; tiền sự: Không; Tiền án: 01 tiền án, tại Bản án số 10/2020/HS-ST ngày 17/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Yên Bái: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Mùa A T 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Mùa A T 10 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Áp dụng Điều 55 của Bộ Luật hình sự tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội là 1 năm 04 tháng tù. Đến ngày 21/12/2021

Mùa A T chấp hành xong án phạt tù (chưa được xóa án tích). Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/3/2022 (Có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Nguyễn Đức D - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà Nước tỉnh Yên Bái. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân là người nghiện chất ma túy, khoảng 16 giờ ngày 01/3/2022 Mùa A T, sinh năm 2003, trú tại bản Đ, xã L, huyện M, đi bộ từ thị trấn Mù Cang Chải đến khu vực bản M, xã M, huyện M tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây T gặp một người phụ nữ dân tộc Mông, khoảng 40 tuổi, không quen biết và mua được 01 gói Heroine với giá 100.000đ. Thè đến một nhà lều không có người ở thuộc tổ 1, thị trấn M, dùng tay lấy một ít Heroine ra sử dụng bằng hình thức hít, số ma túy còn lại cất giấu ở trên người rồi đi ngủ. Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 02/3/2022, tổ công tác Công an huyện M, tỉnh Yên Bái làm nhiệm vụ tại tổ 1, thị trấn Mù Cang Chải, huyện M phát hiện tại nhà ở của Giàng A Lâu, sinh năm 1986, trú tại tổ 1, thị trấn M có tập trung đông người có biểu hiện nghi vấn liên quan đến hoạt động tội phạm ma túy. khi phát hiện tổ công tác một số người đã bỏ chạy ra ngoài, tổ công tác phân công lực lượng truy đuổi nhưng không giữ được ai, chỉ giữ được Mùa A T, Thè đã tự giao nộp 01 gói nilon màu hồng buộc thắt nút một đầu, bên trong có chứa chất bột nén màu trắng tự khai là ma túy cất giấu với mục đích để sử dụng cho bản thân và số tiền có chữ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 300.000đ. Mùa A T khai nhận đang chuẩn bị lấy gói ma túy ra để sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện M phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tại bản Kết luận giám định số:151/GĐMT ngày 08/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: Chất bột nén màu trắng thu giữ của Mùa A T có khối lượng là 0,35 gam. 0,08 gam trích từ 0,35 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine.

Tại bản Kết luận giám định số 153/KLGD ngày 11/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: Tổng số tiền 300.000 đồng gửi giám định đều là tiền do ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành

Bản cáo trạng số 10/CT-VKS-MCC ngày 13 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Yên Bái đã truy tố bị cáo Mùa A T về tội " Tàng trữ trái

phép chất ma túy" theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ hai năm đến hai năm sáu tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Người bào chữa cho bị cáo có ý kiến: Hành vi phạm tội của bị cáo là rõ ràng, bị cáo bị truy tố về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh ra ở xã khó khăn nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, thành khẩn khai báo, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ một năm đến một năm 06 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí cho bị cáo. Bị cáo nhất trí với lời bào chữa của Người bào chữa, không bổ sung thêm. Khi nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng đã được thực hiện hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi mình đã thực hiện, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện ngày 02/3/2022, tại tổ 1, thị trấn Mù Cang Chải, huyện M, Mùa A T đã tàng trữ 0,35g (Không phẩy ba mươi lăm gam) ma túy loại Hêrôin, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang. Hành vi nêu trên của bị cáo xâm phạm đến chính sách kiểm soát các chất ma túy của Nhà Nước và làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ các chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử

kết luận: Hành vi nêu trên của bị cáo Mùa A T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét nhân thân Mùa A T, là người dân tộc thiểu số, sinh ra và lớn lên tại xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức xã hội và pháp luật có phần hạn chế, bị cáo không có tiền sự, nhưng có 01 tiền án chưa được xóa án tích, nên lần phạm tội này bị áp dụng tình tiết tăng nặng “Tái phạm” theo điểm h khoản 1 điều 52 của Bộ luật hình sự, Tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, nên được xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, cần phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội. Về hình phạt bổ sung, xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Vật chứng là ma túy, loại Hê rô in sau khi lấy mẫu giám định, số còn lại đã niêm phong, là đối tượng của tội phạm, là vật Nhà Nước cấm tàng trữ, lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 300.000đ, xác định không liên quan đến vụ án, cần trả lại cho bị cáo.

- 02 (hai) vỏ phong bì đã mở niêm phong, mảnh nilon gói không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về nguồn gốc số ma túy: Mùa A T khai ngày 01/3/2022 tại khu vực bản Màng Mủ, xã M, huyện M đã mua của một người phụ nữ không biết tên, tuổi, địa chỉ; Cơ quan điều tra không xác minh được người này nên không có cơ sở để xử lý với người đã bán ma túy cho Mùa A T .

[6] Bị cáo được miễn án phí sơ thẩm do là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

[7] Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Mùa A T phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: bị cáo Mùa A T 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 02/3/2022.

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 0,27 gam là ma túy, loại Heroine, được niêm phong vào một phong bì thư do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành. Mặt trước phong bì có ghi: Vật chứng thu giữ của Mùa A T - SN: 2003 tại tổ 1, thị trấn Mù Cang Chải, huyện M, tỉnh Yên Bái ngày 02/3/2022 (sau khi trích mẫu giám định). 02 (hai) vỏ phong bì đã mở niêm phong, mảnh nilon gói.

- Trả lại Mùa A T 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ án phí sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKS tỉnh Yên Bái
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- VKS huyện M;
- Công an huyện M;
- THA huyện M;
- Bị cáo;
- Hồ sơ THA phạt tù;
- Hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

(Đk)

Nguyễn Mạnh Hùng